

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

Số: 397/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Bình, ngày 01 tháng 02 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định tiêu chuẩn, cách chấm điểm để xét tặng
danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”; “Bản văn hóa”;
“Tổ dân phố văn hóa” trên địa bàn tỉnh Quảng Bình

ĐẾN Số: A74.....

Ngày: 13/02/2019

Chuyển:

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định 122/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ về quy định xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”; “Thôn văn hóa”; “Làng văn hóa”; “Áp văn hóa”; “Bản văn hóa”; “Tổ dân phố văn hóa”;

Theo đề nghị của Sở Văn hóa và Thể thao tại Công văn số 42/SVHTT-NVVH ngày 15/01/2019 về việc ban hành quy định tiêu chuẩn, cách chấm điểm để xét tặng danh hiệu văn hóa trên địa bàn tỉnh Quảng Bình,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tiêu chuẩn, cách chấm điểm để xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”; “Bản văn hóa”; “Tổ dân phố văn hóa” trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

Điều 2. Giao Sở Văn hóa và Thể thao hướng dẫn chi tiết việc thực hiện Quy định tiêu chuẩn, cách chấm điểm để xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”; “Bản văn hóa”; “Tổ dân phố văn hóa” trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Các Quyết định, quy định trước đây trái với Quyết định này đều bị bãi bỏ.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao, Thủ trưởng các Sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: .../...

- Như Điều 3;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐ VP UBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học-Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, NC, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT.CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Tiến Dũng

QUY ĐỊNH
TIÊU CHUẨN, CÁCH CHẤM ĐIỂM
Xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” và “Thôn văn hóa”;
“Bản văn hóa”; “Tổ dân phố văn hóa” trên địa bàn tỉnh Quảng Bình

(Ban hành kèm theo Quyết định số 397/QĐ-UBND
ngày 01 tháng 02 năm 2019 của UBND tỉnh Quảng Bình)

I. TIÊU CHUẨN DANH HIỆU “GIA ĐÌNH VĂN HÓA”

1. Tiêu chuẩn của danh hiệu “Gia đình văn hóa”

1.1. Gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng; pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia các phong trào thi đua của địa phương nơi cư trú, gồm các tiêu chí sau:

- a) Các thành viên trong gia đình chấp hành các quy định của pháp luật; không bị xử lý kỷ luật tại nơi làm việc và học tập;
- b) Chấp hành hương ước, quy ước của cộng đồng nơi cư trú;
- c) Treo Quốc kỳ trong những ngày lễ, sự kiện chính trị của đất nước theo quy định;
- d) Có tham gia một trong các hoạt động văn hóa hoặc văn nghệ ở nơi cư trú; thường xuyên luyện tập thể dục, thể thao;
- d) Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo quy định;
- e) Tham gia bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của địa phương;
- g) Thực hiện các quy định về vệ sinh môi trường, đổ rác và chất thải đúng giờ, đúng nơi quy định;
- h) Tham gia đầy đủ các phong trào từ thiện, nhân đạo, đền ơn đáp nghĩa, khuyến học khuyến tài; sinh hoạt cộng đồng ở nơi cư trú;
- i) Không vi phạm các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh;
- k) Không vi phạm quy định phòng, chống cháy nổ;
- l) Không vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông như: Lấn chiếm lòng đường, hè phố, tham gia giao thông không đúng quy định.

.....

1.2. Gia đình hòa thuận, hạnh phúc, tiến bộ; tương trợ giúp đỡ mọi người trong cộng đồng, gồm các tiêu chí sau:

a) Ông, bà, cha, mẹ và các thành viên trong gia đình được quan tâm, chăm sóc, phụng dưỡng;

b) Hôn nhân tự nguyện, tiến bộ, một vợ một chồng, bình đẳng, hòa thuận, thủy chung;

c) Thực hiện tốt chính sách dân số; thực hiện bình đẳng giới;

d) Các thành viên trong gia đình tham gia bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe;

đ) Các thành viên trong gia đình có nếp sống lành mạnh, văn minh, ứng xử có văn hóa trong gia đình, cộng đồng và xã hội;

e) Tương trợ, giúp đỡ mọi người trong cộng đồng khi khó khăn, hoạn nạn.

1.3. Tổ chức lao động, sản xuất, kinh doanh, công tác, học tập đạt năng suất, chất lượng và hiệu quả, gồm các tiêu chí sau:

a) Kinh tế gia đình ổn định và phát triển từ nguồn thu nhập chính đáng;

b) Tham gia các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức;

c) Người trong độ tuổi lao động tích cực làm việc và có thu nhập chính đáng;

d) Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường;

đ) Sử dụng nước sạch;

e) Có công trình phụ hợp vệ sinh;

g) Có phương tiện nghe, nhìn và thường xuyên được tiếp cận thông tin kinh tế, văn hóa - xã hội.

2. Các trường hợp không xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”

Thành viên trong gia đình vi phạm một trong các trường sau:

2.1. Bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc bị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính.

2.2. Không hoàn thành nghĩa vụ quân sự và nghĩa vụ nộp thuế.

2.3. Bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực xây dựng; phòng cháy, chữa cháy và bảo vệ môi trường.

2.4. Có tảo hôn hoặc hôn nhân cận huyết thống.

2.5. Có bạo lực gia đình bị xử phạt hành chính.

2.6. Mắc các tệ nạn xã hội, ma túy, mại dâm, trộm cắp, tổ chức đánh bạc hoặc đánh bạc.

2.7. Tham gia tụ tập đông người gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội.

II. TIÊU CHUẨN DANH HIỆU “THÔN VĂN HÓA”, “BẢN VĂN HÓA”, “TỔ DÂN PHỐ VĂN HÓA”

1. Các tiêu chuẩn danh hiệu “Thôn văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”

1.1. Đời sống kinh tế ổn định và từng bước phát triển, gồm các tiêu chí sau:

- a) Người trong độ tuổi lao động có việc làm và thu nhập ổn định;
- b) Thu nhập bình quân đầu người cao hơn mức bình quân *của huyện, thị xã, thành phố* (sau đây gọi là *mức bình quân chung*);
- c) Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo thấp hơn mức bình quân chung;
- d) Tỷ lệ hộ gia đình có nhà ở kiên cố cao hơn mức bình quân chung, không có nhà ở dột nát;
- đ) Hệ thống giao thông chính được cứng hóa, đảm bảo đi lại thuận tiện;
- e) Có các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, tập huấn về ứng dụng công nghệ, khoa học kỹ thuật; phát triển ngành nghề truyền thống; hợp tác và liên kết phát triển kinh tế.

1.2. Đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh, phong phú, gồm các tiêu chí sau:

- a) Có nhà văn hóa, sân thể thao phù hợp với điều kiện của khu dân cư;
- b) Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường, đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở trở lên;
- c) Tổ chức hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi, giải trí lành mạnh; có điểm đọc sách phục vụ cộng đồng; thực hiện tốt công tác hòa giải;
- d) Bảo tồn, phát huy các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống của địa phương; các di tích lịch sử-văn hóa của địa phương được gìn giữ, bảo vệ;
- đ) Các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được giữ gìn, bảo vệ.

1.3. Môi trường cảnh quan sạch đẹp, gồm các tiêu chí sau:

- a) Hoạt động sản xuất, kinh doanh đáp ứng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;
- b) Có hệ thống kênh mương và sử dụng nước sạch;
- c) Nhà ở, công trình công cộng, nghĩa trang phù hợp quy hoạch của địa phương;
- d) Các địa điểm vui chơi công cộng được tôn tạo, bảo vệ và giữ gìn sạch sẽ;
- đ) Có địa điểm bố trí vị trí quảng cáo rao vặt;
- e) Có điểm thu gom rác thải;
- g) Có hoạt động tuyên truyền, nâng cao ý thức người dân về bảo vệ môi trường;
- h) Tổ chức, tham gia hoạt động phòng, chống dịch bệnh.

1.4. Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, gồm các tiêu chí sau:

- a) Tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật, chính sách dân số;
- b) Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện để nhân dân tham gia giám sát hoạt động cơ quan nhà nước; các tổ chức tự quản ở cộng đồng hoạt động có hiệu quả;
- c) Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng giảm dần từng năm; trẻ em được tiêm chủng đầy đủ;
- d) Có các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật;
- đ) Đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh, trật tự;
- e) Chi bộ Đảng, các tổ chức đoàn thể hàng năm được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

1.5. Có tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng, gồm các tiêu chí sau:

- a) Thực hiện chính sách của Nhà nước về các hoạt động nhân đạo, từ thiện và đẩy mạnh thực hiện phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”, “Cuộc vận động vì người nghèo” và các cuộc vận động khác;
- b) Quan tâm, chăm sóc người cao tuổi, trẻ em, người có công, người khuyết tật, người lang thang, cơ nhỡ và người có hoàn cảnh khó khăn.

2. Các trường hợp không xét tặng danh hiệu “Thôn văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”

* Thôn, bản, tổ dân phố vi phạm một trong các trường hợp sau:

- 1. Có khiếu kiện đông người và khiếu kiện vượt cấp trái pháp luật.
- 2. Có điểm, tụ điểm ma túy, mại dâm.
- 3. Có hoạt động lợi dụng tôn giáo vi phạm pháp luật.

III. CÁCH CHẤM ĐIỂM CÁC DANH HIỆU VĂN HÓA

1. Thang điểm tối đa làm căn cứ xét công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa” và “Bản văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” là 100 điểm.

2. Tổng điểm của mỗi tiêu chuẩn xét công nhận danh hiệu Gia đình văn hóa và “Bản văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” không dưới 50% số điểm tối đa.

3. Cách chấm điểm để xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” được thực hiện như sau:

- a) Hộ gia đình thuộc các huyện, thị xã, thành phố: Đạt từ 85 điểm trở lên;
- b) Hộ gia đình thuộc xã, thị trấn miền núi, xã đặc biệt khó khăn, hộ nghèo, hộ cận nghèo (theo quy định của Chính phủ): Đạt từ 60 điểm trở lên;

4. Cách chấm điểm để xét tặng danh hiệu “Bản văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” được thực hiện như sau:

a) Thôn, bản, tổ dân phố: Đạt từ 80 điểm trở lên;

b) Thôn, bản, tổ dân phố thuộc xã, thị trấn miền núi, xã đặc biệt khó khăn (theo quy định của Chính phủ): Đạt từ 60 điểm trở lên;

5. Giấy khen “Gia đình văn hóa” được tặng không quá 15% trên tổng số gia đình được công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa” đủ 03 năm liên tục; Giấy khen “Bản văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” được tặng không quá 15% trên tổng số thôn, bản, tổ dân phố được công nhận danh hiệu “Bản văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” đủ 05 năm liên tục./.

new

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH



